

Những Người lính Bỏ Quên

Tác Giả: Võ Trang

Thứ Ba, 16 Tháng 3 Năm 2010 04:55

Tàn cuộc chiến, những lính bộ binh phải thua trận này không tìm về quê cũ ở Quảng Nam mà cô đơn lưu lạc ra tận biên giới miền Nam để kéo xe.

Tác giả thu thập tư liệu 50', dân San Diego; Kịch bản dành cho Bộ Hải quân Hoa Kỳ. Bài của ông được ghi "Việt cho tháng Tám Đen 2010".

“Anh ơi anh, đi dùm em một cuộc xe đi anh



Anh ơi anh, đi dùm em mọt cuốc đi anh!...”

Tôi quay lại để nói lại cho anh. Nhưng ngay khi nhìn thấy khuôn mặt của người kéo xe thì dù chỉ trong khoảnh khắc, tôi cảm nhận ngay cái đanh mãnh khét khe cho người con người như thế này.

...

Thuở ấy, vào khoảng năm 1960-1963 gia đình tôi đến Tuy Hoà và Đà-Nẵng nhưng chỉ ít lâu sau thì đã di chuyển tiếp vào Hội An. Là một công nhân liên lạc sau khi giải ngũ vì thành tích, “thông thạo” và “bết trù” ba tôi bắt đầu chuyển đi rồi nhieu nơi trên miền Nam Việt-Nam. Tại Hội-An nơi khu chúng tôi ở, chỉ trên 1 con đường Nguyễn Thái-Hùng mà giờ đây đang được biến thành khu phố cho du khách tham quan, gia đình tôi cũng đã đến nhà đến 3 lần. Cái thành phố như này thật ra đã để lại cho chúng tôi nhieu kỷ niệm, nhưng kỷ niệm hào hùng, người lính một năm, người dâng lên đuốc chúng tôi lên trên căn gác trên cùng...

Vào nhieu để chúng tôi không có khi nào buôn bán, làm ăn, mà tôi thường khuyên anh em chúng tôi nên cố gắng học hành để sau này tiếp nuôi lấy thân mình. Thuở ấy tôi chỉ mới học lớp Nhì nhưng anh Cường thì đã học đến lớp đợ Ngũ. Anh Cường là người để chúng tôi học yêu và nuông chiều như thế. Để khuyến khích anh học hành, mẹ tôi cho phép anh đem bòn bè vào học chung, thậm chí ăn ngủ trong nhà rồi thành ra quen thân, gọi mẹ tôi như mẹ nuôi tình thế...

Thuở ấy chính quyền VNCH rất cần quân nhân để chi viện cho người miền nam một mặt cánh cửa cho học sinh tiếp tục học hành. Chúng tôi phải trải qua rất nhieu kỳ thi trước khi vào học. Kỳ thi Trung Học Đợ Nhứt Cấp là để tuyển chọn học sinh vào lớp đợ Tam (lớp 10 bây giờ) tại các trường Công Lập (học không tốn tiền). Kỳ thi Tú Tài Bán Phần (Tú Tài I) là để học sinh lên lớp đợ Nhứt (Lớp 12) và kỳ thi Tú Tài Toàn Phần (Tú Tài II) là để học sinh viên vào học. Tại lớp đợ Nhứt (lớp 11 bây giờ) cho đến khi ra học, học sinh chỉ được nghỉ 1 lần trong tất cả các kỳ thi. Nếu nhieu học sinh thì học phải tiếp tục nghiên cứu hành quân để ch

Sau hơn ba năm ở Hội-An, chúng tôi đến tiếp lại Huế. Nhưng chỉ ít lâu sau thì các bạn anh tôi lại tiếp tiếp nhau tiếp tiếp lại, học hành như xưa. Căn nhà Đợ đợ 3 gian 2 chái cửa dòng học ngoi là nơi chúng tôi “dùi mài kinh sử”. Năm nào cũng vậy, lớp bạn anh tôi chỉ học đêm vào mùa thi. Thuở ấy tôi còn nhớ nên chỉ thỉnh thoảng ham chơi mới học khuya với học.

Nhớ ng Ngồi i Lính B B Quên

Tác Giả: Võ Trang

Thứ Ba, 16 Tháng 3 Năm 2010 04:55

Nhớ ng k̄ nī m nhớ ng đêm hè êm ̄, tr̄ i trong và đ̄ y trắng sao, đ̄ i nhớ ng tàng cây vú s̄ a đã m̄ y ch̄ c tū i c̄ a Ngō i s̄ mãi mãi là nhớ ng huȳ n thō i c̄ a c̄ m̄ t th̄ i niên thī u....

“H̄ c tài thi ph̄ n”, tôi đã ch̄ ng kī n nhī u bū i chia tay c̄ a nhớ ng nḡ i con nuôi c̄ a me tôi. Nhớ ng bū i tī c chia tay dù bụi ngùi nhớ ng không s̄ t m̄ t nh̄ “thà nh̄ m̄ a gió đ̄ n ôm t̄ ng đá ...” hay hoàn toàn tuȳ t v̄ ng nh̄ là “...đ̄ i anh khi ra đi là coi nh̄ đã h̄ t, thôi, xin em đ̄ ng ch̄ mong...”

Nhớ ng nḡ i con tinh th̄ n c̄ a me tôi k̄ cũng l̄ . Không đ̄ đ̄ t đ̄ c đ̄ thành ra “ông này bà n̄” thì đi lính cũng ph̄ i ch̄ n th̄ lính “chī n” - nh̄ Bī t Kịch Dù, Bī t Đ̄ ng Quân... Có nḡ i ch̄ vài năm sau là chúng tôi đã cùng nhau đi đ̄ a đ̄ m. Trong đ̄ m con nuôi tinh th̄ n c̄ a me tôi có nḡ i anh tên Nguȳ n Văn Thông, năm ̄ y (1968) là Trung Úy tī u đoàn 37 (39?) Bī t Đ̄ ng Quân. Anh Thông nḡ i Qū ng Nam, không cao nh̄ ng m̄ p m̄ p. Tôi nh̄ anh có nh̄ ng ngón tay đ̄ y đ̄ n nh̄ nh̄ ng trái chū i tiêu nh̄ ng khi r̄ y đàn nghe cũng có h̄ n l̄ m, nh̄ t là trong nh̄ ng ngày cū i tr̄ c khi nh̄ p nḡ u....

“Hành Trang Giã T̄” tuy không ph̄ i là m̄ t tuȳ t tác c̄ a th̄ gī i nhớ ng đã đ̄ l̄ i cho tôi nhớ ng đ̄ u ̄ n sâu đ̄ m nh̄ t trong đ̄ i...

“... Đây gói hành trang,

x̄ p l̄ i cho tr̄ n đ̄ anh đi nhé!

Xin ch̄ ̄ u bū n,

vì trong nh̄ ng ngày dài anh nh̄ em luôn...”

Có ̄ u t̄ nh̄ ng đ̄ y bi tráng. Trong ch̄ t chóc, tình yêu th̄ ng v̄ n nḡ p tràn. Ph̄ i chẳng đây chính là nhân b̄ n? Tôi tin nh̄ ng nḡ i con nuôi c̄ a me tôi hī u đ̄ c ý nghĩa c̄ a bi k̄ ch “gī t hō c b̄ gī t” trên chī n tr̄ ng. Trong nh̄ ng bū i nói chuȳ n v̄ i h̄ tôi ch̄ a bao gī th̄ y

đ c nét h n h khi gi t đ c nhi u “quân thù”. Không ph i ch vì k ch t cũng là ng i Vi t da vàng nh h mà còn vì b n ch t c a chi n tranh v n là tàn nh n nên trong t n cùng v n không có gì đ hãnh di n. Th m chí có ng i vì không ch u đ c nh ng t ng tranh trong suy nghĩ, nh Trung Sĩ Ngô Hòa Kha, m t ng i con nuôi khác c a me tôi đã t h y ho i thân th đ kh i ph i th y thêm c nh chém gi t trên chi n tr ng.

Mùa xuân năm 1968, sau khi quân đ i Qu c Gia đã tái chi m l i thành ph , hai trong s nh ng ng i con nuôi c a me tôi có theo ti u đoàn 37 Bi t Đ ng Quân v đóng t i sân v n đ ng Hu , nh ng đã quá mu n đ có th c u ba tôi đã b đ c công n m vùng b t đi và chôn s ng tr c đó...

Sau tháng T năm 1975, tôi i l i và ti p t c h c trình tr ng Y-Khoa Sài Gòn nh ng th t tình không có tâm trí nào đ xây đ ng t ng l i hay s nghi p gì n a. Th nh tho ng b n bè c 2 tr ng Khoa H c và Y khoa c a tôi lác đác bi n m t ho c th n nhiên b h c vì trong khung c nh đó có ra tr ng cũng ch a ch c gì đã ki m s ng đ c trong khi đ i s ng h ng ngày là câu h i thúc bách tr c m t. N u đ c đi du h c sau khi đ u Tú Tài Toàn là m t gi c m thì có c h i đi nh “Bác” là gi c m vô b b n c a chúng tôi sau ngày mi n Nam th t th . Qua b c màn s t , chúng tôi không bi t gì nhi u v th gi i bên ngoài và mãi đ n 4 năm sau, nh m t t ch c cho ng tr c 1 s ti n nh chúng tôi m i có c h i li u m ng.

Theo ch ng trình, sau khi xu ng đ n R ch Giá, chúng tôi s ng t m m t đêm t i nhà 1 ng i quen c a ban t ch c. Sáng hôm sau, chúng tôi ph i t mình ra 1 b n đ g n đó đ lên ghe nh “v quê”. Đ a đi m này là m t nút ch n trên đ ng ra c a bi n c a ghe l n mà chúng tôi ph i đu i theo cho k p khi ghe l n đi ngang... Ng i đ a đ ng ch đi xa xa cho chúng tôi bi t mà theo vì không mu n b i l và còn ph i đ a nhi u ng i khác n a. Ra kh i nhà ng i dân đ a ph ng, chúng tôi l m l i đi nhanh mong s m đ n b n đ .

*

“Anh i anh, đi dùm em m t cu c xe đi anh!

Anh i anh, đi dùm em m t cu c đi anh!...”

Tôi quay lại để nói lại chuyện vì nó quá đáng cho những phu xe này nữa ngoài thì bình thường. Đi chui nhọt này không nên gặp ai cả. Tôi Sài Gòn vậy đây chúng tôi đã khéo tránh né nhiều lần rồi... Bàng hoàng tôi nhận ra đó là anh Thông, đen đui trong chiếc áo rách, quần đùi và đi chân không. Hai “búp chuốt” tay, chân rón rén như là đùa chọc ngạo của những năm tháng kéo xe kiếm sống. Ôi! Còn đâu những lính Biệt Động Quân trong bộ quân phục rón rai oai hùng. Anh Thông cũng nhận ra tôi và hình như muốn nói gì thì vì nó quá đáng tôi lên xe để anh kéo cho. Những đứa đi đường thì cứ nhìn lại thúc dục... đường nói chuyện bên đường cái nhọt thọt là nguy hiểm vì dù đã cởi trần thành nông dân, bộ mặt tôi láo non chốt chốt của chúng tôi ai cũng đòi hoài nghi. Tôi đành nói với anh là tôi phải đi ngay, quên cả đưa cho anh số tiền còn lại vì nó đi rồi thì số tiền Việt-Nam sẽ không làm gì được nữa.

Chúng tôi đi không lâu và cũng may như chút tiền đó mà trở lại được Sài Gòn. Khoảng 15 phút sau, những anh thợ Hai của tôi lên ghe cho hay anh cũng đã có gặp anh Thông. Can đảm hơn tôi, anh đưa cho anh Thông kéo anh đi mua đồ ăn đường đường có dịp nói chuyện. Giữ nghĩ lại tôi cứ trách mình. Số hãi làm tôi đã như vô tình, vì kể từ ngày đó chúng tôi chừa bao giờ gặp lại anh Thông nữa.

Tàn cuộc chiến, những lính bộ binh của phía thua trận này không tìm về quê cũ ở Quảng Nam mà cô đơn lưu lạc ra tận biên giới miền Nam để kéo xe. Anh không chịu trình diện, cũng không chịu đi hàng? Anh Thông có tính gì hay không thì tôi không biết. Những người tiếp xúc lại, tuy anh không biết học tập cộng hòa nhưng vì nhọt thọt anh không nằm trong diện “Cử tử nhân của công nhân” để được di trú sang Mỹ 10 năm sau đó....

Trong thời gian hai, ba tháng sau, chúng tôi được cho trở lại để viết biên bản nhận, để bắt ngay tại chân cầu Rạch Giá vào lúc xế chiều. Quần họ suy nghĩ, chúng tôi không thể gặp lại anh Thông nữa. Lần này chúng tôi đi lại để bắt bớ sang 1 trang mới, hoàn toàn khác hẳn của cuộc đời. Các trại tập nấn đóng cửa vào khoảng năm 1995 trong khi CSVN đã nối lại ngoại giao với Hoa Kỳ và đang tiến hành chính sách “đổi mới” để cứu nguy cho nền kinh tế và chính trị đang chìm vào đáy vực thẳm thẳm... Nào ngờ đâu 35 năm sau, khi đất nước đã thanh bình và thanh bình - và ngay cả khi tôi viết những dòng chày này thì những Việt Nam của quê hương tôi, trong cả 2 miền Nam Bắc vẫn còn tiếp tục trên chày xấp xỉ của mình, chấp nhận làm lao nô, ngay cả bán thân, để sống lây lất trong rừng hoang của xứ lạ, qua chính sách “xóa đói giảm nghèo” của chính nhà cầm quyền thì xấp xỉ là chính quyền nhân dân, do dân và vì dân của họ...

Từ những thành phần từng bị xếp loại là cộng sản, đĩ, điếm, phần quố của xã hội, những người từng nhận như chúng tôi bị ngụy trị thành “khúc ruột ngàn dặm” của nhà cầm quyền CSVN. Cũng như tình nghĩa đời với “những anh em Trung-Quốc”, cái tình nghĩa “trắng trẻo” đến đỗi vô liêm sỉ này quố là khó nhận. Tôi đường hóa mình với nhân dân, và xa hơn nữa, với cả dân tộc, nhà cầm

quy n CSVN và tay sai kêu gọi ngòi i Việt t n n hãy xoá bỏ h n thù, hòa h p hòa gi i đ cùng nhau xây đ ng đ t n c, dĩ nhiên là v n đ i quy n lãnh đ o đ c tài c a h . Ngòi i dân Việt-Nam, k c ba mi n ch a bao gi chia r nên không c n ph i hòa h p hòa gi i gì c . N u c n thì h c n hi u nhau h n, đoàn k t v i nhau h n đ cùng đ u tranh ch m đ t ch đ đ c tài đ ng tr c a CSVN. Còn đ i v i nhà c m quy n CSVN và tay sai c a h thì ngòi i dân dù trong n c hay h i ngo i cũng không c n hòa h p hòa gi i v i s đ c tài và tàn ác c a h - vì b n ch t c a h v n không bao gi thay đ i.

Tôi tin r ng nh ng ngòi i con nuôi c a me tôi ch a bao gi có ý t ng “cao c ” gi i phóng loài ngòi i. Trong tâm h n có l h ch nghĩ đ n gi n chi n đ u là đ b o v cho ti ng nói c a h và cho quê h ng h . N u nh ng ngòi i CSVN tin r ng h có quy n “gi i phóng” mi n Nam thì t i sao nh ng ngòi i mi n Nam không có quy n s ng v i ni m tin c a chính mình? Nh ng ngòi i con nuôi c a me tôi có th đã chi n đ u, đã ch t hay đã b b r i trong cô đ n nh ng h không bao gi có th b bôi nh . Dù là k b i tr n, nh ng hy sinh c a h muôn đ i v n trong sáng - vì là con ngòi i, h có quy n chi n đ u đ b o v cho ni m tin c a chính mình.

Con đ ng đ u tranh đ khang ph c quê h ng v n còn và đang ti p di n. Tôi v n tin r ng, trong đ u tranh chính s hy sinh cao c ch không ph i chi n th ng m i làm nên ý nghĩa. L n này ngòi i Việt có c th gi i nhân b n và ti n b làm h u c , có đ l ch s đ hi u r ng không nên trông c y vào b t c th l c ngo i bang nào đ kh i b l thu c hay b bán đ ng, có đ trí tu đ hi u không ph i cách m ng nào cũng c n ph i ng p máu m i thành công mà chính ni m tin, nhân cách và tình yêu quê h ng, dân t c m i là nh ng nhân t quy t đ nh sau cùng – vì ngay chính nh CSVN, đã t ng đ c c th gi i c ng s n y m tr cho bi t bao chi n c đ toàn chi m mi n Nam Việt-Nam, th mà sau 35 năm “xây đ ng” h đã làm đ c gì hay ch đ a qu c gia đ n ch l c h u, dân t c đ n nguy c nô l ph ng B c m t l n n a?

Đ ng CSVN ngày nay qu có nhi u công an m t v đ đàn áp, có nhi u tay chân, th h b ng b đ xin chia ph n, có c cái “th gi i” t b n “v i i nhu n s n sàng bán c cái dây thòng l ng đ treo c chính mình” . Nh ng cái “s c m nh” đó không ph i là y u t quy t đ nh.

Có đêm lang thang trong m t sòng bài Las Vegas lúc tr i đã g n sáng, tôi ch ng ki n nhi u bàn ch i không có khách, ngòi i chia bài đ ng ngáp dài m t m i... và b ng đ ng tôi ch t nh n ra m t đ i u thú v mà cay đ ng r ng trong m t cu c ch i, không ph i ngòi i ch sòng mà chính nh ng tay ch i m i là nh ng ngòi i quy t đ nh canh b c. Không hi u ông Thánh Ghandi có l n nào vào sòng bài đ đ phát giác ra ch thuy t b t b o đ ng và b t h p tác đã gi i phóng quê h ng ông kh i c m t đ qu c t hào m t tr i ch a bao gi l n trên lãnh th c a h ?

Những Ngươi lính B B Quân

Tác Giả: Võ Trang

Thứ Ba, 16 Tháng 3 Năm 2010 04:55

Thậm thoát th mà thêm m t 30 tháng T n a l i s p tr v . Trong những v t l n v i cu c đ i m i, nhi u lúc tôi đã quên những đ a con nuôi nh anh Thông, anh Kha c a mẹ tôi. Những th nh tho ng, trong ng n l c a k ni m, h v n tr v trong trí nh , c i c i nói nói nh thu nào trên x Hu liêu trai, vào những đêm hè đ y trăng sao, đ i cây vú s a... Và còn bao nhiêu ng i chi n sĩ VNCH n a đã chi n đ u, đã ch t âm th m đ cho những ng i nh chúng tôi đ c yên thân t p t c h c hành, đ đ c công thành danh to i, v đ p con ngoan? - Vì t t c những huy chu ng, danh đ , những b ng l c ch có giá tr th c t cho những ai còn s ng sót - nh có ng i đã nói: “Nh t t ng danh thành v n c t khô!”

Võ Trang